TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 11 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tiêu Tường Phục.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HSST ngày 31/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Lâm Thành Nh (tên gọi khác: Bình H), sinh năm 1978; nơi sinh: An Giang.

Nơi cư trú: tổ 8, khóm C, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: tổ 8, khóm C, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L và bà Trần Thị Ph (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang-Giáo dục tại phường 06 tháng, kể từ ngày 26/6/2015 đến ngày 26/12/2015; ngày 04/10/2019 bị cáo bị tạm giam trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy theo Lệnh tạm gian số 28 của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện C, tỉnh An Giang cho đến nay (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng: Anh Huỳnh T (tên gọi khác: D); (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lâm Thành Nh khai nhận: khoảng 21giờ 00 phút ngày 28/9/2019 bị cáo đi xe Taxi từ thành phố C, tỉnh An Giang đến thành phố P, tỉnh Kiên Giang khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/9/2019; do không thuê được chỗ nghỉ qua đêm bị cáo ngủ trên sạp bán rau trong khu vực Trung tâm Thương mại thuộc khu phố M, phường B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày lực lượng Công an phường B mời về trụ sở làm việc; qua kiểm tra phát hiện trong túi xách đựng quần áo có 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gài kích thước (9 x 5) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể là chất ma túy và 01 hộp nhựa hình tròn màu vàng-trắng, đường kính 7,5 cm, nhãn hiệu SOONACOS, bên trong có 19 viên nang màu trắng dài 02 cm, bên trong các viên nang có các hạt tinh thể màu trắng nên Công an phường B phối hợp với Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an thành P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại bản giám định số 591/KL- KTHS ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) bịch nylon màu trắng loại có rãnh gài, kích thước 09cm x 05cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1862 gam.

- Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 19 (mười chín) viên nang đựng trong 01 (một) chiếc hộp nhựa hình tròn màu trắng, nắp viền màu vàng nhãn hiệu SOONACOS, có đường kính 7,5cm được niêm phong gửi giám định không phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy. Khối lượng mẫu gửi giám định là 9,1050 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Đối tượng giám định còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì, gồm:

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) bịch nylon màu trắng loại có rãnh gài, kích thước 09cm x 05cm còn lại sau giám định có khối lượng là 1,1615 gam và bao gói đựng mẫu.

- Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 19 (mười chín) viên nang đựng trong 01 (một) chiếc hộp nhựa hình tròn màu trắng, nắp viền màu vàng nhãn hiệu SOONACOS, có đường kính 7,5cm còn lại sau giám định có khối lượng là 5,7663 gam và bao gói đựng mẫu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Về vật chứng vụ án thu giữ:

01. 01 (một) bịch nylon màu trắng, có rãnh gài, kích thước (9 x 5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá.

02. 01(một) hộp nhựa tròn màu vàng-trắng, đường kính 7,5cm, nhãn hiệu SONACOS, bên trong có 19 viên nang màu trắng dài 02 cm, bên trong các viên nang có các hạt tinh thể màu trắng.

Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSHT ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Lâm Thành Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Thành Nh mức án từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bịch nylon màu trắng, có rãnh gài, kích thước (9 x 5) cm; là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,1615 gam và bao gói đựng mẫu; 19 (mười chín) viên nang đựng trong 01 (một) chiếc hộp nhựa hình tròn màu trắng, nắp viền màu vàng nhãn hiệu SOONACOS, có đường kính 7,5cm; không phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, có khối lượng là 5,7663 gam và bao gói đựng mẫu.

Bị cáo Lâm Thành Nh: không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Lâm Thành Nh có lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ vì bị cáo đã biết tội lỗi và cam kết không còn phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lâm Thành Nh hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy đá trong túi xách đựng quần áo của mình nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật; phù hợp với kết luận giám định chất ma túy, tên loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,1862 gam; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản tự khai; biên bản hỏi cung và biên bản ghi lời khai tại Cơ quan Điều tra (Bút lục số 01, 02, 15, 16, 47, 52 và 53).

Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

Như vậy, bị cáo Lâm Thành Nh có hành vi cố ý dùng túi xách để cất giữ ma túy, tên loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,1862 gam nhằm mục đích sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Thành Nh hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với vật chứng và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để kết tội và xử lý các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Lâm Thành Nh không có nhân thân tốt, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị giáo dục tại phường 06 tháng trong năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; không có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất an ninh trật tự tại địa phương; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ do thành khẩn khai báo theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt tù đối với bị cáo Lâm Thành Nh theo mức thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; khi mãn hạn tù trở về không còn phạm tội.

[5] Xét về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…"; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ do bị cáo khai tên A, là người bán ma túy cho bị cáo; đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Vật chứng là 01 (một) bịch nylon màu trắng, loại có rãnh gài, kích thước 09 cm x 05 cm, tên loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1862 gam; đối tượng còn lại sau giám định có khối lượng là 1,1615 gam. Đây là những vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01(một) hộp nhựa tròn màu vàng-trắng, đường kính 7,5cm, nhãn hiệu SONACOS, bên trong có 19 viên nang màu trắng dài 02 cm, bên trong các viên nang có các hạt tinh thể màu trắng; không phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy. Khối lượng mẫu gửi giám định là 9,1050 gam; đối tượng còn lại sau giám định có khối lượng là 5,7663 gam, do không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành Nh (tên gọi khác: Bình H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Lâm Thành Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

+ Vật chứng là 01 (một) bịch nylon màu trắng, loại có rãnh gài, kích thước 09 cm x 05 cm, tên loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1862 gam; đối tượng còn lại sau giám định có khối lượng là 1,1615 gam và bao gói đựng mẫu;

+ Vật chứng là 01(một) hộp nhựa tròn màu vàng-trắng, đường kính 7,5cm, nhãn hiệu SONACOS, bên trong có 19 viên nang màu trắng dài 02 cm, bên trong các viên nang có các hạt tinh thể màu trắng; không phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy. Khối lượng mẫu gửi giám định là 9,1050 gam; đối tượng còn lại sau giám định có khối lượng là 5,7663 gam và bao gói đựng mẫu;

Các vật chứng trên đều được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 591/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn K và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Văn Vân